TRƯỜNG THCS NGUYỄN DU

TÀI LIỆU
HƯỚNG DẪN TUYỂN SINH LỚP 10
Năm học 2011-2012

I. VỀ PHÂN BAN VÀ CHỌN BAN Ở CẤP THPT:

1. Về phân ban ở THPT: Có 3 ban, gồm:

a. Ban Khoa học Tự nhiên (KHTN): Ban này phù hợp với những học sinh có năng lực, hứng thú, nguyện vọng học sâu hoặc lựa chọn các nghề nghiệp đòi hỏi kiến thức về lĩnh vực Toán và KHTN. Các môn thế mạnh và phải học nâng cao: Toán-Lý-Hoá-Sinh).

b. Ban Khoa học xã hội và Nhân văn (KHXH-NV): Ban này phù hợp với những học sinh có năng lực, hứng thú, nguyện vọng học sâu hoặc lựa chọn các nghề nghiệp đòi hỏi kiến thức về KHXH-NV. (Các môn thế mạnh và phải học nâng cao: Văn-Sử-Địa-Ngoại ngữ).

c. Ban Cơ bản: Thực hiện phân hoá linh hoạt bằng dạy học tự chọn ở các mức độ nâng cao khác nhau nhằm đáp ứng yêu cầu của các bộ phận học sinh học lên Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, học nghề, đi vào lao động sản xuất. (Học theo chương trình chuẩn cho tất cả các môn học. Ngoài ra, kế hoạch dạy học còn dành cho mỗi lớp một thời lượng 4 tiết/tuần để HS có thể chọn học một siố môn nâng cao trong số các môn của 2 ban: KHTN và KHXH-NV (như: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ), các chủ đề tự chọn phù hợp với năng lực bản thân và định hướng chọn nghề hoặc học lên trong tương lai).

2. Về việc chọn ban, cần cân nhắc và lưu ý những điều sau đây:

- Hãy tự tìm hiểu kỹ năng lực bản thân mình đối với từng nhóm môn học (Năng lực biểu hiện qua khả năng hiểu tương đối dễ dàng những kiến thức môn học và sự hình thành các kỹ năng, việc vận dụng những kiến thức kỹ năng đó để giải quyết các bài tập và tình huống trong thực tiễn của môn học).

- Tự tìm hiểu hứng thú học tập của mình với bộ môn nào cụ thể (thích học các nhóm môn học nào? Không thích nhóm môn học nào? Thích KHTN hay KHXH…?)

- Thử hình dung nghề nghiệp trong tương lai của mình là gì? Và xem khi học hết lớp 12, em sẽ chọn ngành nào khi thi Đại học để qua đó chọn ban tương ứng ngay từ đầu lớp 10.

> **Gợi ý**: *Nên tham khảo các khối thi đại học để chọn ban cho phù hợp: Khối A (Toán, Lý Hoá), Khối B (Toán, Hoá, Sinh), Khối C (Văn, Sử, Địa), Khối D (Toán, Văn, Ngoại ngữ).*
>
> ⇨ *Nếu sau này thi đại học khối A, B thì nên chọn Ban KHTN.*
>
> ⇨ *Nếu thi khối C thì chọn ban KHXH và NV*
>
> ⇨ *Nếu thi khối D thì có thể chọn Ban cơ bản và nâng cao môn Toán, Văn, Ngoại ngữ...*

- Tuyệt đối đừng bao giờ chọn ban vì theo bạn bè hoặc vì sĩ diện, đua đòi. Ví dụ: Thấy bạn chọn ban KHTN mình cũng chọn ban KHTN cho dù bản thân mình rất yếu Toán, Lý , Hóa…

- Nếu lỡ chọn ban không phù hợp ở lớp 10, các em cũng đừng quá lo lắng vì sẽ còn cơ hội để các em đổi ban ở đầu năm lớp 11.

II. VỀ TÌNH HÌNH PHÂN BAN NĂM HỌC 1010-2011 TRÊN ĐỊA BÀN BÀ RỊA

Trường	TS lớp 10	Ban KHTN	Ban KHXH và NV	Ban Cơ bản
THPT Bà Rịa	10	2	/	8
THPT Châu Thành	13	3	/	10
THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm	10	/	/	10

⇨ Như vậy có thể thấy hầu hết HS chọn Ban cơ bản, có lẽ do tính linh hoạt của nó và ngày càng có ít HS chọn ban KHXH và NV (trong 33 Lớp 10 ở các trường trên địa bàn Thị xã Bà Rịa, không có lớp nào là Ban KHXH và NV).

II. VỀ TUYỂN SINH LỚP 10 - NĂM HỌC 2011-2012

A/. LỚP 10 TRƯỜNG CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN (VŨNG TÀU)

1/ Phương thức: **thi tuyển** (Ngày 17 và 18/6/2011)

2/ Chỉ tiêu:

Tổng cộng tuyển 11 lớp, cụ thể số lượng học sinh tối đa ở các lớp như sau:

Chuyên Toán	Chuyên Lý	Chuyên Hoá (*)	Chuyên Tin học	Chuyên Văn	Chuyên Tiếng Anh	Không chuyên
2 lớp	1 lớp	2 lớp	1 lớp	1 lớp	2 lớp	2 lớp
55 hs	35 hs	55 hs	35 hs	35 hs	55 hs	70 hs

(*) Gồm 1 lớp chuyên Hoá 25 hs và 01 lớp chuyên Hoá + Sinh có 30 hs

3/ Đối tượng, địa bàn tuyển sinh:

➲ Những học sinh trong độ tuổi từ 15 đến 17, đã tốt nghiệp THCS tại các trường THCS trong tỉnh có kết quả học tập đạt các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS từ loại khá trở lên;

+ Kết quả năm học lớp 9: xếp loại Học lực từ khá trở lên và hạnh kiểm tốt;

+ Môn chuyên đăng ký dự thi phải có điểm trung bình cả năm lớp 9 đạt từ 8,0 trở lên đối với các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học và đạt từ 7,0 trở lên đối với các môn Ngữ văn, Tiếng Anh.

➲ Những học sinh trong độ tuổi từ 15 đến 17 có hộ khẩu thường trú (cùng với bố hoặc mẹ) tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác, có kết quả học tập đạt các điều kiện sau:

+ Tốt nghiệp THCS loại Giỏi;

+ Kết quả năm học lớp 9 xếp loại Học lực: Giỏi và Hạnh kiểm tốt;

+ Điểm trung bình cuối năm của môn chuyên đăng ký dự thi đạt từ 8,0 trở lên.

B/. LỚP 10, CÁC TRƯỜNG THPT TRÊN ĐỊA BÀN TX BÀ RỊA

➲ **Năm học 2009-2010** (Số liệu tham khảo)

Trường	ĐKDT	Chỉ tiêu	Nguyện vọng 1		Nguyện vọng 2		Tổng cộng
			Điểm chuẩn	SL tuyển	Điểm chuẩn	SL tuyển	
THPT Bà Rịa	624	415	14.5	372	15.75	41	413
THPT Châu Thành	661	534	19.0	533	/	/	533
THPT Ng Bỉnh Khiêm	80	250	9.0	58	9.25	186	244

➲ **Năm học 2010-2011** (Số liệu tham khảo)

Trường	ĐKDT	Chỉ tiêu	Nguyện vọng 1		Nguyện vọng 2		Tổng cộng
			Điểm chuẩn	SL tuyển	Điểm chuẩn	SL tuyển	
THPT Bà Rịa	670	411	19.50	272	20.75	137	409
THPT Châu Thành	712	411	27.25	408	/	/	408
THPT Ng Bỉnh Khiêm	86	411	11	57	12.25	348	405

➲ **Chỉ tiêu tuyển sinh 2011-2012**

+ TSHS lớp 9: **1335** – Dự kiến tốt nghiệp : **1330** (Tỷ lệ 99.62%)

+ TSHS dự kiến vào lớp 10 THPT : **1066** (Tỷ lệ 80,15%)

+ TSHS dự kiến vào lớp 10 GDTX : **200** (Tỷ lệ 15.04%

+ TSHS dự kiến vào trung cấp nghề : **64** (Tỷ lệ 04.81%)

Trường	Chỉ tiêu tuyển sinh 2011-2012		Ghi chú
	Số lớp	Số HS	
THPT Bà Rịa	10	369	Mã: 2302
THPT Châu Thành	10	369	Mã: 2301
THPT Ng Bỉnh Khiêm	10	328	Mã: 2303

1/ Phương thức thi tuyển: Ngày 07 và 08/7/2011

2/Đối tượng, địa bàn tuyển sinh

- Học sinh tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS (phải học Anh Văn đủ 4 năm ở THCS) tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có độ tuổi từ 15 đến 17 tuổi hiện đang cư trú tại các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh hoặc học sinh tốt nghiệp THCS tại các tỉnh khác nhưng có hộ khẩu thường trú (cùng với bố hoặc mẹ) tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, được đăng ký dự thi vào lớp 10 tại các trường THPT ở địa phương đó.

- Những trường hợp được gia hạn thêm tuổi hoặc học trước tuổi (áp dụng theo điều 37 chương V, Điều lệ trường trung học số 07/2007QĐ-BGD&ĐT, ngày 2/4/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).

- Những học sinh vùng giáp ranh giữa 2 huyện *(thành phố, thị xã)*, có thể lựa chọn trường THPT gần nhà nhất để đăng ký dự thi.

3/ Đăng ký nguyện vọng: Mỗi học sinh được đăng ký 2 nguyện vọng:

- Nguyện vọng 1: là trường THPT đăng ký dự thi

- Nguyện vọng 2: là một trường THPT trong cùng địa phương (huyện,thị, thành phố)

4/ Nguyên tắc tuyển sinh: Dựa vào chỉ tiêu, lấy theo điểm xét tuyển của thí sinh từ cao xuống thấp:

- Điểm xét tuyển là tổng điểm ba bài thi (với hệ số và điều kiện ràng buộc theo quy định) với điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, khuyến khích (nếu có) theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Trong một trường, điểm chuẩn đỗ theo nguyện vọng 2 cao hơn điểm chuẩn đỗ theo nguyện vọng 1.

- Trường hợp thí sinh có điểm xét tuyển cao hơn điểm sàn của khu vực (huyện, thị xã, thành phố) nhưng chưa đỗ vào trường THPT nào, nếu có nguyện vọng học ở trường THPT công lập; Sở GD&ĐT sẽ xem xét bổ sung vào trường THPT có điểm chuẩn thấp nhất trong khu vực đó nếu còn chỉ tiêu.

C/. LỚP 10 TRUNG TÂM GDTX, TX BÀ RỊA:

1. Hình thức học, chương trình học:

- Học tập trung ban ngày;
- Chương trình học gồm 7 môn bắt buộc là Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý và 3 môn khuyến khích là Giáo dục công dân, Tiếng Anh, Tin học.

2. Phương thức: xét tuyển.

3. Đối tượng:

- Học sinh tốt nghiệp THCS, Bổ túc THCS (GDTX) trong độ tuổi quy định (từ 15 đến 21 tuổi) cư trú tại huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh thì được đăng ký xét tuyển vào lớp 10 tại các Trung tâm GDTX ở địa phương đó. Những học sinh ở ngoài độ tuổi trên đăng ký học theo hình thức không tập trung.

III. VIỆC CHỌN TRƯỜNG ĐỂ ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG 1 VÀ 2

Đây là một việc cực kỳ quan trọng đối với HS (Quan trọng hơn cả việc chọn ban, vì chọn ban lầm có thể sửa sai năm 11, nhưng chọn sai trường thì phải chịu cả 3 năm học)

1. Nguyên tắc:

- Mỗi HS có quyền đăng ký 2 nguyện vọng: Nguyện vọng 1 và Nguyện vọng 2.
- Điểm số vào NV2 bao giờ cũng cao hơn điểm vào NV1 cùng trường.

2. Lưu ý:

- Tránh chọn cả 2 nguyện vọng thuộc cả 2 trường cùng top. Nên chọn một trường hot và một trường không hot.
- Khi không đủ điểm vào trường nguyện vọng 1 và 2 thì dù điểm có cao vẫn không được xét tuyển vào những trường khác, dù những trường đó có điểm chuẩn thấp (kinh nghiệm năm trước nhiều HS chọn NV1 là Châu Thành, NV2 là Bà Rịa, nhưng không đủ điểm vào Châu Thành lẫn Bà Rịa và cuối cùng phải vào TTGDTX (không được vào NBK).
- Năm học 2011-2012, trường THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm ngoài việc nâng cao CSVC, đội ngũ CB-GV, trường còn có chế độ ưu đãi cho HS Giỏi và Khá có nguyện vọng 1 hoặc 2 vào Nguyễn Bỉnh Khiêm. Đây cũng là điều rất đáng quan tâm đối với HS và PHHS.
- Không đăng ký thi thử vào trường chuyên (nếu không muốn học), vì nếu đỗ, sẽ không được dự thi đợt ngày 7/7/2011.

3. Thời gian thực hiện:

- Từ 14/4/2011: Phổ biến phương án tuyển sinh, thủ tục đăng ký dự thi cho GV và HS khối 9. Ngày 16/4/2011: phổ biến cho PHHS khối 9.
- **HS nộp đơn tại trường THCS đang học, trước ngày 23/4/2011** (Đơn đăng ký theo mẫu của Sở GD-ĐT có dấu treo và dấu trên ảnh, do trường THCS đóng).
- Nhà trường tổng hợp và báo cáo số liệu về PGD-ĐT ngày 25/4/2011.
- Phòng GD-ĐT báo cáo về SGD-ĐT ngày 26/4/2011.
- Từ ngày 27/4 đến 7/5/2011: Phụ huynh và Học sinh có thể xin điều chỉnh nguyện vọng lần cuối tại các trường THCS đang học (Theo mẫu).
- Ngày 9/5/2011, nhà trường chốt hồ sơ, báo cáo số liệu dự thi chính thức về PGD-ĐT.
- Từ ngày 01/6/2011 đến 12/6/2011 các trường THCS bàn giao toàn bộ hồ sơ dự thi của HS nhà trường cho các trường THPT.
